

MÔ HÌNH ĐẠI HỌC ĐA NGÀNH VÀ TRƯỜNG HỢP CƠ CẤU KHỐI NGÀNH ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Lê Thời Tân, Nguyễn Văn Tuấn

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Có thể thấy đời sống xã hội hiện đại đã khiến cho việc đào tạo ngành nghề ở bậc học đại học đã trở nên sinh động và phức tạp hơn bao giờ hết. Hình dung về cơ cấu hay mô hình một cơ sở đào tạo đại học đa ngành đa lĩnh vực là hình dung về một tổ chức đào tạo nghề phong phú. Bài viết này là một tổng quan về mô hình trường đại học đa ngành đồng thời cũng là một sơ bộ phân tích cơ cấu khối ngành đào tạo tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội.

Từ khóa: Đào tạo, đại học đa ngành, trường đại học Thủ đô Hà Nội, kỹ năng nghề nghiệp.

Nhận bài ngày 27.1.2023 ; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 24.2.2023

Liên hệ tác giả: Lê Thời Tân; E-mail: lttan@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Đại học đa ngành (*university*) hiện đã là mô hình trường phổ biến trên thế giới từ các nước châu Âu, đặc biệt tại Anh Quốc, cho đến các nước Bắc Mỹ như Hoa Kỳ và Canada), qua châu Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan,...), Đông Nam Á,... Tên gọi tiếng Anh của loại trường này thường có từ “*University*”. Bài viết này phân tích mô hình cơ cấu trường đại học đa ngành và cơ cấu khối ngành đào tạo ở trường Đại học Thủ đô Hà Nội nói riêng.

2. NỘI DUNG

2.1. Mô hình đại học đa ngành trên thế giới

University theo định nghĩa của Encyclopedia Britannica là “một cơ sở giáo dục đại học và nghiên cứu, cung cấp giáo dục bậc đại học và sau đại học và có thẩm quyền cấp bằng trong nhiều lĩnh vực học thuật khác nhau. Cơ sở giáo dục *University* đa ngành đa lĩnh vực thường bao gồm một trường giáo dục khai phóng (khoa học nhân văn và nghệ thuật cơ bản) và các trường chuyên ngành và sau đại học. Một đại học đa ngành đa lĩnh vực khác một trường đại học thường ở chỗ nó thường lớn hơn, có chương trình học rộng hơn, và ngoài bằng cử nhân ra thì còn trao các văn bằng sau đại học và chuyên nghiệp” [1].

Về mặt quản trị, các đại học đa ngành thường có mô hình tổ chức 3 cấp: cấp đại học (*University*), cấp trường (với các tên gọi *College, Faculty, School*) và cấp khoa (*Department*). Cấp trường thường đào tạo cả khối ngành tương đương với một lĩnh vực (khoa học tự nhiên, khoa học xã hội – nhân văn, kỹ thuật, quản trị kinh doanh, y dược, công nghệ,...), còn cấp khoa thì đào tạo ngành, nghề cụ thể, ngành đào tạo gần nhau.

Đại học đa ngành như vậy sẽ có bộ máy tổ chức gọn không có sự trùng lặp các khoa, bộ môn ở những trường thành viên hay khoa khác nhau, sinh viên được tự do lựa chọn học các môn học thậm chí chọn học cả các chương trình liên ngành ở các trường/khoa khác nhau, với những giảng viên chuyên gia ở tất cả các môn học. Đại học đa ngành-đa lĩnh vực linh hoạt trong mở hay khép lại mở ra các chương trình liên ngành (*Inter-disciplinary*), không biến các trường hay khoa thành viên thành những đơn vị đào tạo biệt lập, phát huy được sức mạnh tổng hợp toàn trường và vận hành công việc chung thống nhất,... Vì là đa ngành nên đại học kiểu *University* bao quát được nhiều lĩnh vực đào tạo khác nhau, huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống để thực các nhiệm vụ lớn trong đào tạo cũng như nghiên cứu khoa học – điều mà mà một trường đại học đơn ngành không làm được.

Hội đồng đại học không phải đã được thành lập ở tất cả các đại học đa lĩnh vực và nếu có thì chúng chỉ giữ vai trò rất yếu thế trong các đại học này và thường bị Giám đốc đại học xem như một tổ chức tư vấn cho mình.

Mô hình đại học này được điều hành chung bởi một Hội đồng trường. Hội đồng trường xây dựng chính sách chương trình hành động, Hiệu trưởng đề xuất chính sách và chỉ đạo thực hiện chính sách, Trưởng các đơn vị đào tạo triển khai chính sách, thực hiện chương trình và hỗ trợ đội ngũ, giảng viên triển khai thực hiện chương trình.

Nhà toán học lỗi lạc Hoàng Tụy lúc sinh thời đã có ý kiến rất đáng chú ý về giáo dục đại học của nước nhà. Ông ủng hộ mô hình đại học đa ngành. Ông nói: “Chuyển dịch cơ cấu giáo dục từ phân tán cục bộ, thành linh hoạt hơn, liên ngành hơn, phù hợp với tinh thần của Humboldt-tự do giảng dạy, tự do học tập”, “Nhiều năm gần đây các đại học lớn cũng được gọi là đa ngành, tuy thực chất chỉ là tập hợp hành chính nhiều đại học chuyên ngành. Về cơ bản phương thức đào tạo vẫn như cũ. Ngay cả phương thức đào tạo theo tín chỉ tuy đang dần dần thay thế phương thức theo niên chế nhưng cũng chưa phát huy tác dụng nhiều vì vẫn giữ kế hoạch học tập thống nhất, cứng nhắc, cho mọi sinh viên cùng một chuyên ngành và rất ít cơ hội cho sinh viên một chuyên ngành được dành thời gian thích đáng theo học và lấy tín chỉ về những chuyên ngành khác được tùy chọn theo sở thích. Cách đào tạo thiếu phóng khoáng thì sản phẩm cũng khó có được những trí tuệ phóng khoáng. Tôi hiểu ý tưởng của Humboldt: tự do học, tự do dạy là cũng theo tinh thần đó.

Xu hướng đào tạo uyển chuyển trong giáo dục đại học hiện đại là xuất phát từ tình trạng xâm nhập lẫn nhau ngày càng sâu rộng giữa các ngành tri thức, khiến hợp tác liên ngành trở nên cần thiết hơn bao giờ hết để phát triển khoa học.” [2].

Về cơ bản các khoa của trường ĐHTĐ Hà Nội hiện tại đã được tái cơ cấu hoặc nói phôi trí theo lĩnh vực đào tạo (khối ngành hay chuyên ngành). Có khoa lớn ở mức có thể đào tạo khối ngành, có khoa mạnh ở chuyên ngành nhất định.

2.2. Mô hình đại học đa ngành ngày nay thế tất phải triệt để thực hiện học chế tín chỉ

Phương thức đào tạo theo tín chỉ là một cuộc cách mạng trong giáo dục đại học. Có thể nói phương thức đào tạo theo tín chỉ và mô hình đại học đa ngành sinh ra là đường như để cho nhau. Phân tích qua một số ưu điểm của học chế tín chỉ đủ để khẳng định điều này. Phương thức đào tạo theo tín chỉ tạo điều kiện để xoay chuyển cục diện truyền thống lấy người dạy làm trung tâm thành lấy người học làm trung tâm. Nó phản ánh “cuộc cách mạng” trong ý thức giáo dục – dạy phục vụ học chứ không phải tổ chức học vì việc dạy. Phương thức đào tạo theo tín chỉ đảm bảo cho tính chủ động của người học. Trong phương thức đào tạo theo tín chỉ, việc tự học, tự nghiên cứu – là những việc hết sức quan trọng của sự chuyển quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo của sinh viên được coi trọng (ít ra nó được tính vào nội dung và thời lượng của chương trình). Phương thức đào tạo theo tín chỉ khiến cho quá trình đào tạo không biến người học thành người tiếp nhận kiến thức bị động mà tạo điều kiện cho người học chủ động tạo kiến thức. Điều quan trọng là, học chế tín chỉ cho phép người học giữ chừng có thể đổi ngành học mà không phải học lại từ đầu. Còn bản thân trường đào tạo thì có thể mở thêm ngành học mới một nhanh chóng khi nhận thấy các dấu hiệu cho thấy thay đổi trong nhu cầu của thị trường lao động và vững như hừng thú lựa chọn ngành học của người học. Vì cho phép ghi nhận tích lũy tín chỉ bất kể là học tại trường hay học ở trường khác nên việc “chuyển trường” trở nên dễ dàng, trường có thể thu nhận giữa chừng các sinh viên đang học dở từ trường khác.

Học chế tín chỉ có ưu điểm nữa là nó linh hoạt về việc chấp nhận thời điểm tốt nghiệp tùy vào sinh viên miễn là người học tích lũy đủ tín chỉ, chứ không quy định bắt buộc phải “ra trường” vào kì hạn đồng loạt nhất định. Đào tạo theo phương thức tín chỉ sẽ tạo được sự liên thông giữa các cấp đào tạo đại học cũng như giữa các ngành đào tạo khác nhau của cùng một trường đại học. Thậm chí nó cũng là con đường cho phép kết nối đào tạo giữa các cơ sở đào tạo đại học giữa các trường đại học ở các nước khác nhau.

Phương thức đào tạo theo tín chỉ tạo điều kiện cho quản lý và giám giá thành đào tạo. Với học chế tín chỉ sinh viên sẽ không phải mất thời gian và học phí cho cả năm học mà chỉ cần học lại học phần mà mình chưa đảm bảo về chất lượng học tập.

2.3. Xét thêm mô hình đại học đa ngành - Đại học Fulbright Việt Nam (*Fulbright University Vietnam*)

Đào tạo các chuyên ngành: Kỹ thuật (Chuyên sâu: Kỹ thuật tổng hợp, Cơ điện tử, Khoa học và Kỹ thuật Vật liệu), Khoa học Xã hội (Chuyên sâu: *Kinh tế, Tâm lý học, Khoa học Chính trị, Nhân chủng học, Xã hội học*), Toán học và Khoa học Máy tính (Chuyên sâu: *Toán học, lý thuyết và ứng dụng, Khoa học máy tính, Trí tuệ nhân tạo và Học máy, Khoa học dữ liệu*), Nhân văn (Chuyên sâu: *Văn học, Lịch sử, Nghiên cứu Việt Nam, Triết học, Nghiên cứu Tôn giáo, Ngôn ngữ*), Khoa học Tự nhiên (Chuyên sâu: *Sinh học, Hóa học, Vật lý, Khoa học Môi trường*), Nghệ thuật (Chuyên sâu: *Lịch sử Nghệ thuật, Thẩm mỹ, Lý thuyết Điện ảnh, Lịch sử Điện ảnh, Sản xuất phim và truyền thông kỹ thuật số, Nhiếp ảnh*).

Đào tạo của Đại học Fulbright Việt Nam cũng nêu vấn đề “chuyên ngành kép” hết sức thú vị, giàu tính thực tiễn. Dưới đây là giới thiệu về “chuyên ngành kép” trên

<https://fulbright.edu.vn/>: “Tinh thần của Fulbright khuyến khích sinh viên suy nghĩ vượt ra ngoài các chuyên ngành và ngành học điển hình. Để kích hoạt kiểu suy nghĩ này, sinh viên Fulbright có thể chọn hai chuyên ngành, kết hợp các mối quan tâm từ những lĩnh vực khác nhau. Sinh viên sẽ làm việc với các cố vấn giảng viên của mình nhằm xây dựng một bộ các khóa học trên các lĩnh vực chính cho phép sinh viên khám phá sở thích của họ một cách kỹ lưỡng và đa dạng. Trong khi tất cả các sinh viên được trông đợi theo đuổi các khóa học và cách nghĩ đa dạng liên quan đến chuyên ngành của họ thì những sinh viên lấy hai chuyên ngành sẽ có thêm các kiến thức và kỹ năng bổ trợ từ những lĩnh vực khác nhau. Dưới đây là ví dụ về một số chuyên ngành kép mà sinh viên có thể tạo ra:

- Thế nào là tác động và giảm thiểu biến đổi khí hậu đối với thành phố Hồ Chí Minh? (*Kỹ thuật + Khoa học tự nhiên hoặc Khoa học xã hội*)

- Mọi người tìm hiểu về lịch sử Việt Nam từ gia đình họ như thế nào? (*Khoa học xã hội + Ngành nhân văn*)

- Làm cách nào người ta có thể thiết kế một tấm quang năng vừa thu năng lượng mặt trời tạo ra điện và vừa làm rèm che cửa sổ? (*Khoa học tự nhiên + Kỹ thuật*)

- Làm thế nào người ta có thể tạo ra các tác phẩm nghệ thuật vì xã hội? (*Nghệ thuật + Ngành Nhân văn*)

- Đây là cơ chế sinh học và hóa học của hạnh phúc? (*Khoa học tự nhiên + Khoa học xã hội*)

- Các hình thức nông nghiệp mới thay đổi cuộc sống ở những ngôi làng nhỏ như thế nào? (*Khoa học xã hội + Khoa học tự nhiên*)

- Làm thế nào chúng ta có thể tạo ra những không gian thể hiện đúng nhất tác phẩm nghệ thuật và tạo điều kiện cho sự tương tác với các tác phẩm nghệ thuật? (*Nghệ thuật + Kỹ thuật*)

- Làm thế nào để phần mềm máy tính có thể dạy tiếng Việt tốt hơn? (*Khoa học xã hội + Toán học và Máy tính*)

- Công nghệ ảnh hưởng đến việc sáng tạo, tiếp thu và lan truyền nghệ thuật như thế nào? (*Ngành Nhân văn + Nghệ thuật*)

- Chúng ta có thể học được gì về kiến trúc bền vững từ thế giới cổ đại? (*Nhân văn + Khoa học xã hội hoặc Khoa học tự nhiên*)

- Chúng ta có nên xem trí tuệ nhân tạo là con người? (*Nhân văn + Toán học & Tin học hoặc Khoa học xã hội*)

- Có nên bảo tồn các tòa nhà thời thuộc địa tại thành phố Hồ Chí Minh? (*Nhân văn + Kỹ thuật*)

Như bao sinh viên tốt nghiệp khác, sinh viên chuyên ngành kép của Fulbright sẽ có vô số cơ hội nghề nghiệp đa dạng và rực rỡ. Họ sẽ có được vị trí độc nhất khi đảm nhận công việc đòi hỏi kỹ năng giao tiếp tốt, quản lý dự án, hợp tác với nhiều bên liên quan và giải quyết một loạt các vấn đề quan trọng từ phát triển kinh tế hoặc giáo dục đến quyền thiểu số và ngoại giao quốc tế.” [3]

2.4. Vài ý về các khoa và quan hệ giữa các khoa trong Trường Đại học Thủ đô Hà Nội hướng tới một đại học đa ngành

Sau công cuộc tái cấu trúc quan trọng, thể hiện tinh thần hòa nhập vào xu thế xây dựng đại học theo mô hình đa ngành, Trường ĐHTĐ Hà Nội hiện tại có các khoa đào tạo (*Academic Faculties*) sau:

1. Khoa Giáo dục Nghề nghiệp (*Faculty of Career Orientation*)
2. Khoa Khoa học Thể thao và Sức khỏe (*Faculty of Science on Sports and Health*)
3. Khoa Sư phạm (*Faculty of Primary Education*¹)
4. Khoa Khoa học Tự nhiên và Công nghệ (*Faculty of Natural Sciences*)
5. Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn (*Faculty of Social Sciences*)
6. Khoa Kinh tế và Đô thị (*Faculty of Economics and Urbanism*)
7. Khoa Ngoại ngữ (*Faculty of Foreign Languages*)
8. Khoa Văn hóa - Du lịch (*Faculty of Culture – Tourism – Services*)

Theo như giới thiệu trên trang web của trường ĐHTĐ Hà Nội hiện trừ hai khoa - Khoa Sư phạm và Khoa Ngoại ngữ ra còn tất cả các khoa khác đều đã tự giới thiệu rõ *Cơ cấu tổ chức khoa* và *Thông tin chung khoa*. Trong phần *Thông tin chung khoa* có mục rất quan trọng – mục 2. *Chức năng, nhiệm vụ*. Hệ thống hoá ý đầu tiên – “Là đơn vị chuyên môn trực thuộc Trường có chức năng nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng các chuyên ngành...” trong mục này của các khoa lại với nhau sẽ giúp ta thấy rõ xu hướng xây dựng một trường đại học đa ngành-đa lĩnh vực của trường ĐHTĐ Hà Nội. Trong lúc đó ý thứ hai (cũng của mục *Chức năng, nhiệm vụ*) – “Phân công và quản lý giảng dạy các môn học mà các giảng viên của Khoa đảm nhận cho các hệ đào tạo khác của Trường; liên kết, hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các cơ sở giáo dục ngoài Trường về lĩnh vực được phân công” cũng đồng thời phản ánh vận hành thực sự của mô hình một đại học đa ngành thống nhất, phát huy sức mạnh tổng hợp từ nhiều ngành đào tạo, tạo điều kiện phát triển đào tạo và nghiên cứu liên ngành, tăng cường hiệu quả hoạt động do chỗ tạo điều kiện chia sẻ nguồn lực nội tại (tức các khoa không biệt lập hoàn toàn với nhau trong đào tạo, đào tạo chuyên ngành nhưng chú ý phần đại cương – giáo dục khai phóng).

Như trên đã đề cập hai khoa - Khoa Sư phạm và Khoa Ngoại ngữ ra chưa thấy tự giới thiệu *Cơ cấu tổ chức khoa* và *Thông tin chung khoa*. Hiện tại điều này có lẽ cũng là điều đáng thông cảm. Khoa là sản phẩm của cuộc tái cấu trúc sát nhập hai khoa cũ là Khoa Tiểu học và Khoa Mầm non, đồng thời xây dựng thêm chương trình đào tạo giáo viên Trung học.

Về cơ bản cấu trúc Khoa sư phạm theo bậc học của giáo dục trường phổ thông là rất khả thủ, thích ứng với nhu cầu đào tạo giáo viên. Thực ra với quy mô một đơn vị đào tạo giáo viên sư phạm (dạy những môn học cơ bản) cho tất cả các bậc học của giáo dục phổ thông, Khoa Sư phạm hoàn toàn có thể gọi thành (Học) Viện Sư phạm Phổ thông

¹ Khoa Giáo dục Tiểu học của Trường ĐHSPTN, website: Faculty of Primary Education

(*College/Academe/Institute of General Education; Teachers College; Normal School*). Hoặc cũng có thể coi đây là dự đề cho tương lai khi Trường ĐHTĐ Hà Nội đã thực sự trở thành một đại học đa ngành thực sự và lại có gắn bó trực tiếp với nhiệm vụ cung ứng nguồn nhân lực giáo viên cho hệ thống các trường từ Mầm non cho đến Trung học địa bàn thủ đô Hà Nội. Tới lúc phát triển đến mức Viện thì các “Tổ” phụ trách các bậc Mầm non, Tiểu học, Trung học sẽ là Khoa (ví dụ Khoa Sư phạm Tiểu học - *Faculty of Primary Education*, Khoa Sư phạm Trung học - *Secondary Schools*²). Dĩ nhiên với tính cách là khoa đào tạo giáo viên cho hệ thống giáo dục phổ thông ta sẽ gọi là “sư phạm” (*training of teachers*) nhưng đã là khoa của một đại học đa ngành đa lĩnh vực, kết hợp cả giảng dạy với nghiên cứu thì đến một quy mô nhất định (học viện) hoàn toàn có thể lập kèm thêm các trung tâm nghiên cứu giáo dục học, quản lý giáo dục (*education*), hệ thống các trường thực hành hay phụ thuộc từ Mầm non cho đến THCS, THPT.

Tương tự Khoa Ngoại ngữ cũng vậy. Trong quá khứ về cơ bản đây là khoa đào tạo giáo viên dạy ngoại ngữ nhưng với tính cách là khoa của một đại học đa ngành-đa lĩnh vực, kết hợp nghiên cứu và giảng dạy, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cộng đồng thì việc không chọn cách gọi “Khoa Sư phạm Ngoại ngữ” cũng là điều khả thi. Nếu gạt hẳn không đào tạo giáo viên dạy tiếng (sư phạm) thì cũng thể gọi thành “Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Nước ngoài”. Thực tế trong Khoa Ngoại ngữ của Trường ĐHTĐ Hà Nội còn có đào tạo phiên dịch. Và dĩ nhiên khi đã là khoa của một đại học đa ngành, kết hợp cả giảng dạy với nghiên cứu thì đến một quy mô nhất định (học viện) cũng có thể có thêm các chuyên ngành hay trung tâm nghiên cứu mới như Hoa Kỳ học, Hán học, Ngôn ngữ học đối chiếu,... Thực tế như Trường ĐHTĐ Hà Nội trong cách gọi vài khoa ngữ cũng dường như thể hiện chút “luỡng lự” này: Trường này có Khoa Sư phạm Tiếng Anh nhưng trên trang web tiếng Anh lại gọi là “*Faculty of English*”, Khoa Sư phạm Tiếng Pháp thì dùng tên đối ứng là “*Département de français*”. Khác với chẳng hạn Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội phân biệt hai khoa: Khoa Sư phạm Tiếng Anh (*Faculty of English Language Teacher Education*) và Khoa Tiếng Anh (*Faculty of English*). [4]

Nhìn từ góc độ xây dựng đại học đa ngành, hiện tại giới thiệu của Khoa Kinh tế và Đô thị (*Faculty of Economics and Urbanism*) có thể được xem là phản ánh tốt xu hướng đào tạo đa ngành của trường ĐHTĐ Hà Nội.

Trong phần *Thông tin chung khoa* mục *Chức năng-nhiệm vụ* Khoa Kinh tế và Đô thị ghi rõ “Là đơn vị chuyên môn trực thuộc Trường có chức năng nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng các chuyên ngành thuộc nhóm ngành, lĩnh vực kinh doanh và quản lý; kiến trúc và xây dựng; dịch vụ vận tải; logistics; truyền thông”. Khoa này nêu rõ ba ngành đang đào tạo

² Có thể dùng từ Department nhưng từ này ở trường ĐHTĐ Hà Nội đã dùng để gọi phòng chức năng rồi. Website <http://hnm.edu.vn/> tiếng Anh gọi các *phòng chức năng* của trường là *Functional Departments*, các Khoa đào tạo thì gọi là *Academic Faculties*. Sau khi tái cấu trúc dường như một số khoa vẫn chưa “dịch” lại tên tiếng Anh (Khoa Sư phạm thấy dùng tên Faculty of Primary Education; Khoa học Tự nhiên và Công nghệ vẫn dùng tên Faculty of Natural Sciences; Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn vẫn để tên Faculty of Social Sciences; Khoa Văn hóa - Du lịch vẫn dùng tên cũ Faculty of Culture – Tourism – Services).

- Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Trình độ đại học, mã ngành: 7510605), Ngành Quản trị kinh doanh (Trình độ đại học, mã ngành: 7340101), Ngành Quản lý công (Trình độ đại học, mã ngành: 7340403); Ba ngành dự kiến sẽ mở: Ngành Quản lý kinh tế, Ngành Tài chính – Ngân hàng, Ngành Quản lý đô thị và công trình. Đặc biệt ngành Quản trị kinh doanh còn được nêu rõ chuyên ngành sâu: Quản trị doanh nghiệp, Quản trị Marketing, Quản trị quan hệ công chúng.

3. KẾT LUẬN

Có thể thấy đời sống xã hội hiện đại đã khiến cho việc đào tạo ngành nghề ở bậc học đại học đã trở nên sinh động và phức tạp hơn bao giờ hết. Hình dung về cơ cấu hay mô hình một cơ sở đào tạo đại học là hình dung về một tổ chức đào tạo nghề phong phú. Dĩ nhiên chỉ trên cơ sở hình dung như thế thì mới bàn tới được việc tổ chức đào tạo ở cấp các khoa và nói tới được thế nào là kỹ năng nghề nghiệp mà sinh viên cần rèn luyện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Amy Tikkanen (23/2/2023). *University*. <https://www.britannica.com/topic/university>.
2. Fullbright University (20/4/2018). *Đổi mới giáo dục đại học: Ảnh hưởng giáo dục khai phóng*. <https://fulbright.edu.vn/vi/doi-moi-giao-duc-dai-hoc-anh-huong-giao-duc-khai-phong-2/>.
3. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội. Giới thiệu. <https://hnm.edu.vn/gioi-thieu.html>.

THE CONCEPT OF HIGHER EDUCATION AND THE CASE OF TRAINING SECTOR AT HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY

Abstract: *It can be seen that modern social life has made vocational training at the university level more vivid and complex than ever before. To imagine the structure or model of a multidisciplinary university training institution is to imagine a rich vocational training institution. This article is an overview of the multidisciplinary university model and a preliminary analysis of the structure of the training sector of the Hanoi Metropolitan University.*

Keywords: *Training, multidisciplinary university, Hanoi Metropolitan University, career skills.*